

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUANG BÌNH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 09 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Hoàng Trung

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Ước.

2. Bà Nông Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Quan Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1983, tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Tổ 03 thị trấn Y, huyện, huyện Q, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc Th (đã chết) và bà Hoàng Thị Th1; Vợ là: Nguyễn Thị T; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quang Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 11 giờ 00 phút ngày 25/12/2021 Hoàng Văn S đã thực hiện hành vi tàng trữ 3,691gam Heroine tại khu vực thôn T, xã B, huyện Q thì bị Công an huyện Quang Bình phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2021 bị cáo có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên đã sử dụng điện thoại di động của mình có số thuê bao di động là 0976505983 gọi điện thoại cho một người đàn ông mà trước đó bị cáo đã từng mua ma túy để hỏi mua ma túy, số điện thoại của người này bị cáo không còn nhớ, bị cáo có số điện thoại này do một người nghiện ma túy ở huyện Bắc Quang (*không biết họ tên, địa chỉ*) cho bị cáo. Sau khi trao đổi người này nhất trí bán ma túy cho bị cáo và thỏa thuận số tiền mua ma túy là 1.000.000đ và hướng dẫn cách thức trao đổi mua bán ma túy, thời gian và địa điểm trao đổi, mua bán cho bị cáo biết. Bị cáo đồng ý và làm theo hướng dẫn của người này, bị cáo cho số tiền 1.000.000đ vào phong bì rồi điều khiển xe mô tô xuống khu vực thôn K, xã X, huyện Q, khi đi đến gần khu vực cổng làng thôn K, xã X thì bị cáo để phong bì bên trong có 1.000.000đ (*gấp nhỏ lại*) ở mép đường bên phải rồi lấy cỏ che lên, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô đi về hướng thị trấn Y, cách chỗ bị cáo vừa để tiền khoảng 200m bị cáo xuống xe tìm ở bờ cỏ bên đường thấy một túi nylon cuốn băng dính màu đen bên ngoài, biết đó là gói ma túy người bán để đây cho bị cáo (*người bán ma túy hướng dẫn và chỉ vị trí để bị cáo để tiền và vị trí cắt dấu ma túy*) nên bị cáo cất gói ma túy này vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về thị trấn Y, khi đi đến KM42+290 đường tỉnh lộ 183 thuộc thôn T, xã B, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Quang Bình phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon được cuốn băng dính màu đen bên ngoài, nghi ma túy.

Ngày 25/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và đóng niêm phong, xác định được: 01 gói nylon màu đen dạng băng dính cách điện, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục có khối lượng 3,691 gam (*ba phẩy sáu trăm chín mươi một gam*)

Tại Bản kết luận giám định số 22/KL- PC09 ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

“Chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại ma túy Heroien, có khối lượng 3,691gam (*Ba phẩy sáu trăm chín mươi một gam*)

Heroien nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã thu giữ các vật chứng sau:

- Một phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước ghi “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Quang Bình.

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*", mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

Hiện số vật chứng trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Bình quản lý theo thẩm quyền.

- 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím nổi, một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu xanh đã qua sử dụng. Ngày 21/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-CSĐT tách khỏi hồ sơ vụ án để điều tra, xác minh sau.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Vision, biển kiểm soát 23E1 – 020.99

Ngày 25/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng số 06 trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 trú tại tổ 3, thị trấn Y, huyện Q (*là vợ của bị cáo Hoàng Văn S*) 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Vision, biển kiểm soát 23E1 – 020.99.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa

- Bị cáo Hoàng Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện cũng như các tài liệu, chứng cứ thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 36 (*ba mươi sáu*) tháng đến 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 25/12/2021.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước ghi “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia

niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quang Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước ghi "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*", mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/12/2021 Hoàng Văn S đã thực hiện hành vi tàng trữ 3,691gam Heroine tại khu vực thôn T, xã B, huyện Q. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy được: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, nghiện ma túy còn là nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy nên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy để

tàng trữ với mục đích để sử dụng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Qua đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”, Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo, hiện nay bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[8] Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã thu giữ của Hoàng Văn S:

[9]- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước ghi “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quang Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. Xác định những vật chứng trên số ma túy bị cáo đã tàng trữ và thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10]- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Vision, biển kiểm soát 23E1 – 020.99 quá trình điều tra xác định chiếc xe là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Nhưng chiếc xe máy là tài sản của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 trú tại tổ 3, thị trấn Y, huyện Q (*là vợ của bị cáo Hoàng Văn S*), xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T theo Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 25/01/2022. Xét việc xử lý của cơ quan điều tra Công an huyện Quang Bình là phù hợp đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[11]- 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím nổi, một chiếc vỏ màu đen, một chiếc vỏ màu xanh đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, đồng thời là phương tiện để bị cáo liên lạc mua ma túy. Ngày 21/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-CSĐT tách khỏi hồ sơ vụ án để điều tra, xác minh sau. Xét việc xử lý của cơ quan điều tra Công an huyện Quang Bình là phù hợp đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bị cáo khai là bán ma túy cho bị cáo nhưng hiện nay chưa làm rõ được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quang Bình tiếp tục làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

[13]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 38 (*ba mươi tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2021.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, mặt trước ghi “*Toàn bộ vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quang Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì màu trắng, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như các biên bản giao vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang ngày 30/3/2022.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Viện Kiểm sát tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh HG;
- Viện kiểm sát huyện Quang Bình;
- Công an huyện Quang Bình;
- CQ thi hành án hình sự;
- CQ thi hành án dân sự;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Yên Bình;
- Lưu HS - BP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hoàng Trung